

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2017/HSST  
Ngày 28 - 11 - 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Quốc Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Nhung

2. Bà Bùi Thị Hân

**- Thư ký phiên tòa:**

Ông Trần Việt Quang là Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
tham gia phiên tòa:**

Ông Lưu Hoàng Minh là Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên - tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Quang V, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1994; trú tại: Thôn Đ, xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Dương Văn V1 và bà Hoàng Thị T; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Dương Quang V bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 14/8/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Trần Đức A, sinh năm 1993; (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ x, phường H, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 13 tháng 8 năm 2017, Trần Đức A (tên thường gọi là B), sinh năm 1993; thường trú tại Tổ x, phường H, thị xã P dùng điện thoại di động gọi điện hỏi mua và được Dương Quang V đồng ý bán cho 01 túi ma túy “cỏ” với giá 400.000đ, hai bên hẹn nhau mua bán ma túy ở khu vực cổng làng Đ thuộc xã C - P- Vĩnh Phúc. Sau đó, A đi xe ôm của một người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đi đến điểm hẹn. V cầm theo ma túy đi bộ một mình từ nhà đến điểm hẹn, đến nơi đã thấy A chờ sẵn. Tại đây A đưa cho V số tiền 400.000đ để mua ma túy, V cầm tiền rồi đưa lại cho A 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa các chứa cành lá, thực vật khô nhưng chưa kịp đưa thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ:

- Thu trên người V: 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa các cành lá, thực vật khô, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 01 điện thoại di động(ĐTDD) nhãn hiệu Nokia 110i màu trắng - đen đã cũ, 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng vàng đã cũ; số tiền 400.000 đồng.

- Thu giữ của A: 01 ĐTDD nhãn hiệu Masstel 1235 màu đen, viền trắng đã cũ.

Ngày 14/8/2017, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Quang V nhưng không thu giữ tài sản, vật chứng gì.

Tại bản kết luận giám định số 4143/C54(TT2) ngày 18/8/2017, Viện khoa học hình sự tổng cục cảnh sát giám định và kết luận:

- *Mẫu kí hiệu A1: mẫu cành, lá thực vật khô trong túi ni lon màu trắng, bên ngoài có chữ DHG PHARMA gửi đến giám định là cần sa, trọng lượng mẫu: 15,557 gam. Cần sa và các chế phẩm từ cần sa nằm trong Danh mục I, STT: 8, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ.*

Mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 11,741 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Dương Quang V khai về nguồn gốc ma túy trong vụ án là do mua của một người đàn ông tên A1 không biết tuổi, địa chỉ tại khu vực gần trước cổng ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã P với giá 200.000đ.

Công an thị xã Phúc Yên đã tiến hành xác minh đối với người đàn ông có đặc điểm như V khai nhưng đến nay chưa làm rõ được.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, Công an thị xã Phúc Yên xác minh tài sản của Dương Quang V. Kết quả xác minh: Sau khi V học hết lớp 12 thì nghỉ học lao động tự do, thu nhập chỉ đủ chi tiêu dùng cá nhân, bản thân V không có tài sản có giá trị, không có đóng góp gì vào trải sản của gia đình.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, Công an thị xã Phúc Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đức A về hành vi mua ma túy để sử dụng.

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8 năm 2017 tại khu vực cổng làng Đ thuộc xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Quang V sinh ngày 06/7/1994 ở thôn Đ - C – P có hành vi bán trái phép ma túy cho Trần Đức A (tên thường gọi là B) sinh năm 1993, ở tổ x – H - P, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cành lá, thực vật khô, V và A tự khai là ma túy “cỏ” với giá 400.000đ.

Tại cơ quan điều tra Dương Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với những chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án

Tại Cáo trạng số 80/KSĐT- MT ngày 07 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên truy tố Dương Quang V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Dương Quang V. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt Dương Quang V từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14 tháng 8 năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ; tịch thu bán sung quỹ nhà nước 03 chiếc điện thoại di động có đặc điểm như biên bản thu giữ.

Bị cáo Dương Quang V không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/8/2017 tại xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Quang V đã bán trái phép ma túy cần sa có trọng lượng là 15,557 gam cho Trần Đức A với giá 400.000đ thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Dương Quang V đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do vậy, về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS qui định: *“1. Người nào ... mua bán trái phép ... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.”*.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, chất gây nghiện; làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và tình hình an ninh trật tự cũng như làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn thị xã Phúc Yên. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là việc cần thiết, không chỉ nhằm giáo dục riêng cho bị cáo mà còn mang tính giáo dục và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo V tuy được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12 nhưng nhận thức kém về pháp luật, là người có sức khỏe nhưng lười lao động, thường xuyên giao du với các đối tượng xấu ngoài xã hội nên đã sớm nghiện ma túy. Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và có tiền chi tiêu cá nhân nên V đã mua ma túy “cỏ” về để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi phạm tội, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, V đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi đã thực hiện nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS; Bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm đối với V, buộc phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Công an thị xã Phúc Yên đã xác minh làm rõ Dương Quang V là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định và

không có tài sản gì giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Đối với người đàn ông tên A1 không rõ tuổi, địa chỉ đã bán ma túy cho V tại khu vực gần trước công ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã P. Trong quá trình điều tra, Công an chưa làm rõ được đối tượng trên, do vậy yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Đối với Trần Đức A, là người có hành vi mua ma túy của V nhưng do trọng lượng ma túy không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an thị xã Phúc Yên đã xử phạt vi phạm hành chính do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu trắng - đen đã cũ, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng vàng đã cũ thu của V; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel 1235 màu đen, viền trắng đã cũ thu của A; vì các đối tượng đều dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 400.000đ là tiền các đối tượng dùng để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm A1 = 11,741 gam và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí: Cần buộc bị cáo Dương Quang V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố Dương Quang V phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Dương Quang V 02 (Hai) năm 03 tháng (Ba) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu trắng - đen đã cũ, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng vàng đã cũ thu của Dương Quang V; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel 1235 màu đen, viền trắng cũ thu của Trần Đức A. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ đã thu của Dương Quang V.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 11,741 gam và toàn bộ bao gói.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án năm 2016 buộc bị cáo Dương Quang V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Phúc Yên;
- Công an thị xã Phúc Yên;
- Trại TG - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án DS + HS;
- Sở tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã C- P – Vĩnh Phúc;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Vũ Quốc Bình**